TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số: **137**/2025/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hoàng Mai, ngày 17 tháng 03 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số **123**/2025/TLST-HNGĐ ngày 27/02/2025 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết:** Chị **Trần Thị Thu Hằng** - sinh năm 1992.

Và anh **Ngô Đức Duy** - sinh năm 1992.

Cùng ĐKHKTT và chỗ ở tại: Căn 2928 Toà VP3 Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Chị Trần Thị Thu Hằng và anh Ngô Đức Duy kết hôn tự nguyện ngày 05/10/2018 tại UBND phường Trần Quang Khải, TP Nam Định, tỉnh Nam Định. Đây là hôn nhân hợp pháp. Nay chị Hằng và anh Duy cùng xác nhận không còn tình cảm, không thể tiếp tục chung sống nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn. Như vậy mâu thuẫn vợ chồng chị Hằng và anh Duy đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Hằng và anh Duy theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị Trần Thị Thu Hằng và anh Ngô Đức Duy cùng xác nhận có 01 con chung là Ngô Trần Minh Quân – sinh ngày 15/03/2019.

Giao con chung là cháu Duy cho chị Hằng trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung của anh Duy mỗi tháng 30.000.000 đồng *(Ba mươi triệu đồng)*, kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Duy có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung và nhà đất ở chung: Chị Trần Thị Thu Hằng và anh Ngô Đức Duy xác nhận tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] Về nợ chung: Chị Trần Thị Thu Hằng và anh Ngô Đức Duy cùng xác nhận không có nợ chung.

[5] Về lệ phí: Chị Trần Thị Thu Hằng và anh Ngô Đức Duy phải chịu lệ phí giải quyết thuận tình ly hôn theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thu Hằng và anh Ngô Đức Duy cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị Thu Hằng và anh Ngô Đức Duy cùng xác nhận có 01 con chung là Ngô Trần Minh Quân – sinh ngày 15/03/2019.

Giao con chung là cháu Duy cho chị Hằng trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung của anh Duy mỗi tháng 30.000.000 đồng *(Ba mươi triệu đồng)*, kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Duy có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai

được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà đất ở chung: Chị Trần Thị Thu Hằng và anh Ngô Đức Duy xác nhận tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về nợ chung: Chị Trần Thị Thu Hằng và anh Ngô Đức Duy cùng xác nhận không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị Thu Hằng và anh Ngô Đức Duy phải chịu 300.000 đồng lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí chị Hằng, anh Duy đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0034653 ngày 27/02/2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hoàng Mai – TP Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Phong

Nơi nhận:
- *VKSND Q. Hoàng Mai;*
- *TAND TP Hà Nội;*
- *UBND phường Trần Quang Khải, TP Nam Định, tỉnh Nam Định (ĐKKH số 42 ngày 05/10/2018);*
- *THADS Q. Hoàng Mai;*
- *Đương sự và Lưu hồ sơ.*